

Số: 14/2025/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Tiên Phong (viết tắt là TPBank); địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, số 57 Lý Thường Kiệt, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Phú – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình Sơn - Nhân viên Xử lý nợ KHGCN - Đội xử lý nợ 1 - Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân - Khối giám sát tín dụng và xử lý nợ khách hàng cá nhân.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Văn Z, sinh năm 19xx và bà Lê Thị Y, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu H, xã A (thị trấn A, huyện L cũ), thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Phạm Văn Z và bà Lê Thị Y thống nhất xác nhận tính đến hết ngày 29 tháng 8 năm 2025, ông Phạm Văn Z và bà Lê Thị Y còn nợ TPBank tổng số tiền là: 373.928.828 đồng (Ba trăm bảy mươi ba triệu chín trăm hai mươi tám nghìn tám trăm hai mươi tám đồng); trong đó, nợ gốc là 294.053.480 đồng; nợ lãi trong hạn là 43.169.418 đồng; nợ lãi quá hạn là 36.705.930 đồng. Cụ thể bao gồm các khoản nợ sau:

- Số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số: 486/2021/HDTD/THU ký ngày 21/07/2022 là: 347.677.665 đồng; trong đó nợ gốc là 274.153.504 đồng, nợ lãi trong hạn là 40.822.000 đồng; lãi quá hạn 32.702.161 đồng.

- Số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số: 487/2022/HDTD/THU ký ngày 11/08/2022 tổng là: 17.439.339 đồng; trong đó nợ gốc là 13.749.976 đồng; nợ lãi trong hạn là 2.041.097 đồng; lãi quá hạn là 1.648.266 đồng;

- Số nợ theo đề nghị giải ngân ngày 29/12/2023 là 8.811.824 đồng; trong đó nợ gốc là: 6.150.000 đồng; nợ lãi là 306.321 đồng; lãi quá hạn là 2.355.503 đồng.

- Ông Phạm Văn Z và bà Lê Thị Y có nghĩa vụ trả toàn bộ khoản nợ nêu trên cho TPBank và có nghĩa vụ thanh toán các khoản lãi phát sinh cho TPBank kể từ ngày 30 tháng 8 năm 2025 theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng cho vay đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.2 Trường hợp ông Phạm Văn Z và bà Lê Thị Y không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ, TPBank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo là 01 Xe ô tô mang nhãn hiệu: TOYOTA; Số loại: CAMRY E, màu: Đen, Số khung: RL4BN9FK7G1003376 số máy: 6ARP201944, BKS: 15A-281.32 Theo chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 15 000241 do công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/07/2022 cho ông Phạm Văn Z để thu hồi nợ.

- Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Phạm Văn Z và bà Lê Thị Y vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho TPBank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: TPBank và ông Phạm Văn Z và bà Lê Thị Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: ông Phạm Văn Z và bà Lê Thị Y nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.348.000 đồng (Chín triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng). Trả lại Ngân hàng TMCP Tiên Phong số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.753.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007730 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Hải Phòng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 2 – Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Anh